|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ XÂY DỰNGSố: 107/BXD-KTXD V/v hướng dẫn giá tiêu thụ nước sinh hoạt nông thôn |  | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái;  - Sở Tài chính tỉnh Yên Bái;  - Sở Xây dựng tỉnh Yên Bái. |

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 1002/CV-LN:STC-SXD-SNN&PTNT ngày 18/9/2017 của Liên Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tài chính – Xây dựng tỉnh Yên Bái xin ý kiến hướng dẫn xây dựng giá tiêu thụ nước sinh hoạt nông thôn. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

Phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch được hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Liên Bộ: Tài chính – Xây dựng – Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 75) nhằm đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí sản xuất hợp lý, hợp lệ giá thành toàn bộ trong quá trình sản xuất, phân phối, tiêu thụ để các đơn vị cấp nước duy trì và phát triển trên cơ sở các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật và lợi nhuận định mức hợp lý của khối lượng nước thương phẩm; phù hợp với quan hệ cung cầu về nước sạch và điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương và thu nhập của người dân trong từng thời kỳ.

Điều 9 Thông tư liên tịch số 75 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt phương án giá nước sạch do đơn vị cấp nước trình và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt cụ thể trên địa bàn của tỉnh phù hợp với khung giá do Bộ Tài chính ban hành.

Vì vậy, về phương án chọn 03 xã đại diện cho một huyện để xây dựng giá nước bình quân chỉ phù hợp khi các công trình cấp nước trên địa bàn huyện đều tương đồng nhau về: quy mô, công suất cấp nước; mô hình quản lý công trình cấp nước; công nghệ, thiết bị công trình cấp nước… Qua đó, đảm bảo giá nước bình quân phản ánh đầy đủ và đúng đắn tổng chi phí sản xuất, kinh doanh nước sạch trên sản lượng nước thương phẩm được quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 75.

Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quyết định về mức giá nước sinh hoạt nông thôn phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, khả năng chi trả của người dân đặc biệt tại các xã vùng đặc biệt khó khăn và phải xem xét cấp bù ngân sách hoặc có cơ chế hỗ trợ đối với các đơn vị cấp nước có phương án giá được Sở Tài chính thẩm định cao hơn mức giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Căn cứ ý kiến nêu trên, Liên Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tài chính – Xây dựng tỉnh Yên Bái tổ chức thực hiện theo quy định./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TL. BỘ TRƯỞNG**  **KT. CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ XÂY DỰNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG** |  |
| - Như trên;  - UBND tỉnh Yên Bái (để biết);  - Lưu: VT, KTXD(L). | (đã ký)    **Hoàng Anh Tuấn** |  |  |